

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 25-3-2026
V/v “*tranh chấp hôn nhân gia đình*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hữu Tỷ và bà Nguyễn Thị Văn.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Phạm Duy Cường - Thư ký Toà án nhân khu vực 6 – Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng tham gia phiên toà:* Bà Cao Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 83/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2026 về việc “*tranh chấp hôn nhân gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2026, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Yỗk Se H, sinh năm 2004; CCCD số 067304004544;

Địa chỉ: Thôn 11, xã Q, tỉnh Lâm Đồng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Quang T, sinh năm 1997; CCCD số: 091097009561;

Địa chỉ: Thôn 9, xã Q, tỉnh Lâm Đồng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/01/2026 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Yỗk Se H trình bày:

Chị Yỗk Se H chung sống với anh có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện theo quy định pháp luật vào ngày 14/9/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là xã Q, tỉnh Lâm Đồng). Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng đến khoảng đầu năm 2024 thì cả hai xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nên anh chị đã sống ly thân hơn một năm. Hiện nay, xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Yỗk Se H quyết định ly hôn để chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh Đình Quang T.

Về con chung: Chị Yỗk Se H và anh Đình Quang T có 01 người con chung là Đình Quang M, sinh ngày 24/02/2020 hiện đang ở với anh Đình Quang T, chị yêu cầu giao con cho anh T nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Yỗk Se H đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000đ (*bảy trăm nghìn đồng*);

Về tài sản, nợ chung: Chị Yỗk Se H Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh T có đơn trình bày gửi đến Tòa án đề ngày 17/02/2026:

Anh T và chị Yỗk Se H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn theo quy định vào ngày 14/9/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là xã Q, tỉnh Lâm Đồng). Thời gian chung sống có xảy ra mâu thuẫn, nay chị yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý.

Về con chung: Anh T và chị Yỗk Se H có 01 con chung là cháu Đình Quang M, sinh ngày 24/02/2020; anh đồng ý giao con anh T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Yỗk Se H đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000đ (*bảy trăm nghìn đồng*)/tháng thì anh T đồng ý;

Về tài sản, nợ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận công việc nên anh không thể tham gia giải quyết ở Tòa án nên đề nghị được giải quyết vắng mặt anh.

Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Điều 107, Điều 110 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị, chị Yỗk Se H được ly hôn với anh T. Về con chung: Giao con chung là cháu Đình Quang M, sinh ngày 24/02/2020 cho anh Đình Quang T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Yỗk S H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 700.000đ (*bảy trăm nghìn đồng*)/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đề cập xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn và giải quyết về nuôi con, bị đơn có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Q, tỉnh Lâm Đồng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ “*tranh chấp hôn nhân gia đình*”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Yók Se H và anh T chung sống có đăng ký kết hôn theo quy định vào 14/9/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là xã Q, tỉnh Lâm Đồng) trên cơ sở tự nguyện không bị ép buộc. Anh chị đều cho rằng quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến ly thân từ năm 2024 cho đến nay, hiện cả hai không còn tình cảm, không thể tiếp tục mối quan hệ hôn nhân. Vì vậy, nay chị Yók Se H yêu cầu ly hôn thì anh T đồng ý. Nhận thấy đời sống hôn nhân của anh chị không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, cả hai anh chị đều có nguyện vọng được ly hôn nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Yók Se H, chấm dứt quan hệ vợ chồng giữa chị Yók Se H và anh T.

[2.2] *Về con chung*: Chị Yók Se H và anh T có 01 con chung là cháu Đinh Quang M, sinh ngày 24/02/2020. Chị yêu cầu được giao cho chung cho anh T nuôi dưỡng con đến khi trưởng thành, anh cũng đồng ý với yêu cầu này của chị Yók Se H. Nhận thấy thỏa thuận này của anh chị không vi phạm pháp luật, hiện anh đang trực tiếp nuôi cháu M. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận giao cháu Đinh Quang M, sinh ngày 24/02/2020.

[2.3] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Yók Se H đồng ý cấp dưỡng nuôi con 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng)/tháng và được anh đồng ý nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu M đủ 18 (mười tám) tuổi.

[2.4] *Tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đề cập xử lý.

[3] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Chị phải chịu án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144, Điều 147, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH1430/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Yók Se H.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Yók Se H ly hôn với anh Đinh Quang T.

Về con chung: Giao con chung là cháu Đinh Quang M, sinh ngày 24/02/2020 cho anh Đinh Quang T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; không được cản trở người không trực tiếp nuôi trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Yók Se H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 700.000đ (*bảy trăm nghìn đồng*)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến chị cháu Đinh Quang M đủ 18 (*mười tám*) tuổi.

Việc thay đổi nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung được quy định tại các điều 107, 110 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2. Về án phí: Chị Yók Se H phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn và 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002183 ngày 30/01/2026 tại Thi hành án dân sự, tỉnh Lâm Đồng (*Phòng thi hành án khu vực 6 – Lâm Đồng*). Chị phải tiếp tục nộp án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*).

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 6 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 6 – Lâm Đồng;
- UBND xã Đăk Hòa, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Yến